

## **Giày dép Việt Nam sẽ được hưởng ưu đãi GSP từ ngày 1 tháng 1 năm 2014**

Theo thông báo của Ủy ban châu Âu tại Quyết định 1213/2012 ngày 17 tháng 12 năm 2013 về các Mục trưởng thành trong GSP mới, sản phẩm thuộc Mục 12a (giày dép) và Mục 12b (mũ, ô dù) của Việt Nam đã chính thức ra khỏi danh sách “trưởng thành”. Quyết định này là văn bản pháp lý bổ sung Quyết định số 978/2012 và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2014.

Danh sách các mục trưởng thành theo GSP mới:

<b>Nước</b>	<b>Mục GSP</b>	<b>Mô tả</b>
<b>Cộng hòa nhân dân Trung Hoa</b>	S-1a	Động vật sống và các sản phẩm từ động vật ngoại trừ cá
	S-1b	Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác
	S-2b	Rau và quả
	S-2c	Cà phê, chè, chè Paraguay và các loại gia vị
	S-2d	Ngũ cốc, bột, quả hạch, nhựa cây và thực vật dùng để tết bện
	S-4b	Thực phẩm chế biến (ngoại trừ thịt và cá), đồ uống, rượu và giấm
	S-6a	Hóa chất hữu cơ và vô cơ
	S-6b	Hóa chất khác, trừ hóa chất hữu cơ và vô cơ
	S-7a	Nhựa
	S-7b	Cao su

	S-8a	Da sống và da thuộc
	S-8b	Các sản phẩm từ da thuộc và da lông
	S-9a	Gỗ và than từ gỗ
	S-9b	Lie, rơm và vật liệu tết bện
	S-11a	Nguyên liệu dệt
	S-11b	Quần áo và hàng may mặc
	S-12a	Giày dép
	S-12b	Mũ và các vật đội đầu, ô, dù che, gậy, roi gậy điều khiển
	S13	Các sản phẩm bằng đá, đồ gốm và thủy tinh
	S-14	Ngọc trai và kim loại quý
	S-15a	Sắt, thép và các sản phẩm từ sắt và thép
	S-15b	Kim loại cơ bản (trừ sắt và thép), các sản phẩm bằng kim loại cơ bản (trừ các sản phẩm bằng sắt và thép)
	S-16	Máy móc và thiết bị
	S-17a	Xe lửa và xe điện, các sản phẩm cho xe lửa và xe điện
	S-17b	Phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp, máy bay, tàu bay vũ trụ, thuyền và các bộ phận của chúng
	S-18	Dụng cụ thiết bị quang học, đồng hồ cá nhân và đồng hồ thời gian khác, nhạc cụ
	S-20	Sản phẩm khác
<b>Cốt-taRica</b>	S-2b	Rau và quả
<b>Ê-cua-ê-đo</b>	S-2a	Cây sống và các sản phẩm trồng hoa
	S-4a	Các chế phẩm từ thịt và cá
<b>Ấn Độ</b>	S-5	Các sản phẩm khoáng

	S-6a	Hóa chất hữu cơ và vô cơ
	S-6b	Hóa chất khác, trừ hóa chất hữu cơ và vô cơ
	S-8a	Da sống và da thuộc
	S-11a	Nguyên liệu dệt
	S-17b	Phương tiện giao thông đường bộ, xe đạp, máy bay, tàu bay vũ trụ, thuyền và các bộ phận của chúng
<b>In-đô-nê-xi-a</b>	S-1a	Động vật sống và các sản phẩm từ động vật ngoại trừ cá
	S-3	Dầu thực vật và động vật, mỡ, sáp
	S-6b	Hóa chất khác, trừ hóa chất hữu cơ và vô cơ
<b>Ni-gê-ri-a</b>	S-8a	Da sống và da thuộc
<b>U-crai-na</b>	S-17a	Xe lửa và xe điện, các sản phẩm cho xe lửa và xe điện
<b>Thái Lan</b>	S-4a	Các chế phẩm từ thịt và cá
	S-4b	Thực phẩm chế biến (ngoại trừ thịt và cá), đồ uống, rượu và giấm
	S-14	Ngọc trai và kim loại quý

Nguyễn Thị Thương – Vụ Thị trường Châu Âu